TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LA GI** TỈNH BÌNH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số**: 103/2022/HS-ST.**
Ngày: 29-11-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Đăng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thành – Ông Nguyễn Văn Quang

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Song Yến – Thư ký của Toà án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Hoàng Kim Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/HSST-QĐ, ngày 08 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Ngô Văn M (tên gọi khác: M. K), sinh ngày: 03/8/2004; tại Thái Bình.

Nơi ĐKHKTT: Thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: 232 P, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông : Ngô Văn K, sinh năm 1973; Bà Phan Thị G, sinh năm 1980

Vợ, con: Không;

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại (có mặt).

*** Bị hại:** Chị Đặng Thị Tuyết T, sinh năm 2000. Nơi cư trú: thôn Hi, xã T, thị xã L , tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn M là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định. Do cần tiền tiêu xài nên M đã lên mạng tìm hiểu để thực hiện hình thức lừa đảo tiền qua mạng.

Khoảng đầu tháng 5/2021, M mua 01 tài khoản facebook thông qua nhóm "HACKER TRICKER VIỆT NAM" trên mạng xã hội facebook. Sau đó M đổi tên tài khoản facebook thành tên "Lý Văn Công" (tên bạn của M), đồng thời sửa các thông tin trong tài khoản facebook cho phù hợp nhằm mục đích sử dụng tài khoản facebook để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của những người muốn mua bán tiền ảo Win- USDT *(Win và USDT là một loại tiền kỹ thuật số được người dùng mua bán trên mạng Internet qua sàn giao dịch Wefinex, hiện nay sàn giao dịch này đã bị đóng do có dấu hiệu vi phạm pháp luật)*. Tiếp đó M mua sim rác có số thuê bao là 0945.828926 tạo tài khoản Zalo tên "Lý Văn Công" và nhập các thông tin cho khớp với tài khoản facebook. M tiếp tục tạo thêm tài khoản mạng xã hội Telegram tên "Lý Công", username là "lycong8888", bằng số điện thoại 0945.828926. M dùng tài khoản Telegram "Lý Công" để tạo nhóm Telegram có tên "Tổng Mua Bán Win+Usdt 8888" và thuê người trên Youtube để kéo các thành viên cho nhóm.

Để thực hiện việc chuyển tiền, M mượn tài khoản ngân hàng số 060266424372, mở tại Ngân hàng Sacombank chi nhánh Quận 12, Tp. Hồ Chí M của bạn học M tên là Lý Văn C, sinh năm 2004, cư trú tại xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình để mua bán tiền ảo, khi có tiền của khách chuyển vào tài khoản của C, M sẽ nhờ C chuyển số tiền đó qua tài khoản 5888880555555 đứng tên Trần Khánh H (bạn gái của M), sinh năm 2004, cư trú tại xã Tây G, huyện T, tỉnh Thái Bình. Tuy tài khoản ngân hàng số 5888880555555 đứng tên Trần Khánh H nhưng M là người trực tiếp quản lý, sử dụng tài khoản bằng ứng dụng Internet Banking.

Đến khi nhóm Telegram "Tổng Mua Bán Win + Usdt 8888" đã đông thành viên thì M dùng ứng dụng chỉnh sửa, cắt ghép các hóa đơn chuyển tiền để thể hiện các giao dịch thành công rồi đăng lên nhóm tạo niềm tin cho các thành viên trong nhóm về việc mua bán tiền ảo Win - USDT. Sau đó M đăng các bài về mua, bán tiền ảo Win - USDT lên nhóm và những người có nhu cầu mua, bán sẽ liên hệ với M bằng cách nhắn tin qua Telegram, gọi qua số điện thoại 0945.828926, hoặc qua zalo, facebook tên "Lý Văn Công" do M tạo ra.

Ngày 17/5/2021, chị Đặng Thị Tuyết T dùng tài khoản Telegram của T liên hệ với M để mua 2000 WIN với giá 23.600 đồng/1WIN. Sau khi thống nhất, M yêu cầu

chị T chuyển khoản tiền trước cho M vào tài khoản ngân hàng số 060266424372 đứng tên Lý Văn C. Do tin tưởng chị T đã chuyển khoản cho M số tiền 47.200.000 đồng. Khi thấy T đã chuyển tiền, M vào tài khoản trên sàn Wefinex chỉnh sửa nội dung trực tiếp trên web nhằm thể hiện việc chuyển 2000 WIN từ tài khoản của M qua tài khoản của chị T rồi chụp ảnh màn hình và gửi cho chị T. Đồng thời M nói do mạng treo nên tiền chưa về tài khoản của chị T, yêu cầu chị T chờ khoảng 30 phút sau kiểm tra lại.

Khi M gửi ảnh như vậy, chị T tin tưởng và tiếp tục đề nghị mua thêm 2000 WIN cũng với giá 23.600 đồng/01 WIN. Sau đó chị T chuyển khoản cho M thêm 02 lần nữa, mỗi lần chuyển khoản số tiền 23.600.000 đồng. Tổng cả 03 lần chị T đã chuyển khoản cho M 94.400.000 đồng vào tài khoản ngân hàng số 060266424372 đứng tên Lý Văn C.

Khi tiền vào tài khoản ngân hàng thì M nhờ chủ tài khoản là Lý Văn C chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng của C sang tài khoản ngân hàng số 5888880555555 đứng tên Trần Khánh H, C đã chuyển theo yêu cầu của M với số tiền 94.000.000 đồng, còn 400.000 đồng M cho C. Sau khi nhận được tiền M đã chặn các tài khoản mạng xã hội của chị T, chặn số điện thoại của chị T, chiếm đoạt số tiền trên để trả nợ cho anh họ tên Ngô Văn T 4.500.000 đồng, số tiền còn lại M dùng để chơi game và tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 22/6/2022, qua làm việc với Cơ quan CSĐT - Công an thị xã La Gi M đã khai nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nêu trên.

Về dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo M đã bồi thường cho chị Đặng Thị Tuyết T toàn bộ số tiền 94.400.000 đồng, chị T đã nhận đủ tiền, không yêu cầu gì thêm.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân của bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số: 102/CT-VKSLG-HS ngày 02/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố bị cáo Ngô Văn M, về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

*Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn M phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

*Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 174; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, 54, 101 Bộ Luật hình sự.

*Xử phạt bị cáo Ngô Văn M từ 09 – 12 tháng tù.

Về dân sự: Đã giải quyết xong.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, bản Cáo Trạng của Viện kiểm sát; đồng ý với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đối đáp. Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết ðịnh tố tụng của Cõ quan ðiều tra Công an thị xã La Gi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, Kiểm sát viên trong quá trình ðiều tra, truy tố ðã thực hiện ðúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy ðịnh của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình ðiều tra và tại phiên tòa, bị cáo và ngýời tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết ðịnh của Cõ quan tiến hành tố tụng, ngýời tiến hành tố tụng. Do ðó, các hành vi, quyết ðịnh tố tụng của Cõ quan tiến hành tố tụng, ngýời tiến hành tố tụng ðã thực hiện ðều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo là đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy, việc vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử vì lời khai của họ đã khai đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Xét thấy, lời khai của bị cáo Ngô Văn M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại; phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; Do đó đủ cơ sở Hội đồng xét xử kết luận: Mặc dù không có khả năng thực hiện được việc mua bán tiền ảo Win – USDT nhưng để có tiền tiêu xài, M lên mạng tạo các tài khoản facebook, Zalo, Telegram mang tên Lý Văn Công và tạo nhóm Telegram có tên “Tổng Mua Bán Win+Usdt 8888” nhằm thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Vào ngày 17/5/2021 khi chị Đặng Thị Tuyết T liên hệ với M mua 02 lần, tổng cộng 4000 WIN với tổng số tiền 94.400.000 đồng thì M tự chỉnh sửa nội dung thể hiện việc chuyển WIN rồi chụp ảnh màn hình gửi cho chị T nhằm đánh lừa chị T. Sau khi nhận tiền, M chặn các tài khoản mạng xã hội và số điện thoại của chị T để chiếm đoạt số tiền nêu trên. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm c

khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự (với tình tiết định khung tăng nặng: *Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố đối với bị cáo Ngô Văn M về tội danh, điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo đã lợi dụng sự thiếu hiểu biết của bị hại, dùng thủ đoạn gian dối để bị hại tin vào thông tin giả là thật để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự của địa phương. Tuy nhiên tại thời điểm bị cáo M thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại, lúc này bị cáo M mới 16 tuổi 9 tháng 14 ngày (chưa đủ 18 tuổi) nên khả năng nhận thức của bị cáo về tính chất nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra còn hạn chế.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ngô Văn M 02 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Đối với tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả cho bị hại, nhân thân tốt, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì cần tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo bất chấp, xem thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác với số tiền tương đối lớn, nguy hiểm cho xã hội. Mặt khác với tình hình hiện nay tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng ngày càng tinh vi và rất phổ biến, cơ quan chức năng gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình điều tra - xử lý. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Trong vụ án này bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 nhưng có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, và tại thời điểm thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản bị cáo M mới 16 tuổi 9 tháng 14 ngày (chưa thành niên). Do đó cần áp dụng quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại Điều 54 và Điều 101 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về dân sự: Đã giải quyết xong.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với Lý Văn C, Trần Khánh H không biết M sử dụng tài khoản ngân hàng vào mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Điểm c khoản 2 Điều 174; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, 54; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự;

- Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn M (M K) phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Văn M **12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Ngô Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/11/2022). Riêng bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. La Gi;
- Chi cục THADS tx. La Gi;
- Công an tx. La Gi;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

BÙI ĐĂNG